

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về phương hướng, nhiệm vụ năm 2018

Năm 2018 là năm giữa nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, có tính bản lề và ý nghĩa quan trọng đối với việc hoàn thành các mục tiêu mà Đại hội đã đề ra. Về thuận lợi, kinh tế thế giới và trong nước dự báo sẽ tăng trưởng cao hơn năm 2017; sau các cuộc gặp cấp cao giữa Việt Nam và các nước trong khuôn khổ APEC 2017 sẽ mang tới nhiều cơ hội cho đất nước, trong đó có Quảng Ninh. Đối với tỉnh, hiệu ứng tích cực của Luật và thành lập Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Vân Đồn khi được Quốc hội cho ý kiến và sẽ thông qua; hiệu quả thực hiện các quy hoạch chiến lược, các mô hình đổi mới, các dự án hạ tầng động lực được hoàn thành như sân bay, đường cao tốc, các dự án hạ tầng du lịch, khu công nghiệp, khu kinh tế sẽ được phát huy. Về thách thức, ngành khai khoáng tiếp tục gặp khó khăn sẽ ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng, cân đối ngân sách, giải quyết việc làm của tỉnh; diễn biến ngày càng khó lường của thiên tai và biến đổi khí hậu. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xác định tiếp tục thực hiện chủ đề công tác của các năm trước và thống nhất chọn chủ đề công tác năm 2018 là: "**Bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường tự nhiên**" để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự chuyển biến căn bản về nhận thức và hành động, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2018 và của cả nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV.

I- MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1- Mục tiêu tổng quát: *Giữ vững ổn định chính trị, tiếp tục phát triển kinh tế nhanh, chú trọng nâng cao chất lượng tăng trưởng; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng cao tỷ trọng dịch vụ. Xây dựng văn hóa gắn với phát triển du lịch, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, sử dụng hiệu quả tài nguyên, thay đổi căn bản về nhận thức và hành động trong công tác tái tạo và bảo vệ môi trường. Tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới trong công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực của các tổ chức trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, kỷ luật, kỷ cương và phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại.*

2- Các chỉ tiêu chủ yếu: Tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh đạt 50%. Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 75% trở lên. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng trên 10,2%. Thu ngân sách nội địa tăng 10% so với số thực hiện 2017 (nhưng không thấp hơn 30.360 tỷ đồng); thu xuất nhập khẩu đạt và vượt chỉ tiêu Trung ương giao. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá tăng 8%. Tổng nguồn vốn đầu tư xã hội tăng trên 10%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,7%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 93%. Số bác sỹ/1 vạn dân đạt trên 14,5. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 54,5%. Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh 97%; tỷ lệ dân cư đô thị được sử

dụng nước sạch trên 94%. Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom trên 93,5%.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng, thông tin tuyên truyền

Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết "*Về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình mới*", trong đó chú trọng nắm bắt tư tưởng cán bộ Đảng viên, dư luận quần chúng nhân dân; chấn chỉnh và nâng cao chất lượng, đổi mới hình thức, phương thức giáo dục lý luận chính trị, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và việc sinh hoạt chính trị tư tưởng trong Đảng. Thực hiện nghiêm các quy định về rèn luyện đạo đức, lối sống và cam kết không suy thoái, không "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết TW4 khóa XII. Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị với chủ đề năm 2018 về "*Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*".

Tăng cường định hướng thông tin, tuyên truyền đối với các cơ quan báo chí; kịp thời, chủ động cung cấp và định hướng thông tin về những chủ trương của tỉnh, các mô hình mới, nhất là những chỉ đạo trọng tâm, trọng điểm, những vấn đề được nhân dân và dư luận quan tâm. Rà soát và nâng cao hiệu quả kế hoạch hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác, khả năng "tự đề kháng" trong cán bộ, đảng viên và nhân dân trước những thông tin xấu, độc; kiên quyết chống lại luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, nói xấu, bôi nhọ đường lối lãnh đạo của Đảng, hạ uy tín cán bộ lãnh đạo các cấp; thực hiện các giải pháp hạn chế tác động tiêu cực và phát huy hiệu ứng tích cực của mạng xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo 94. Tập trung chỉ đạo xây dựng các sản phẩm cả về nội dung và hình thức để góp phần xây dựng thương hiệu của tỉnh Quảng Ninh trên các lĩnh vực, trong đó đặc biệt là lĩnh vực du lịch, dịch vụ, đầu tư kinh doanh và bảo vệ môi trường.

2- Chú trọng công tác tổ chức, cán bộ; thực hiện Nghị quyết TW6 (khóa XII) gắn với tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19 ngày 03/3/2015 của Tỉnh ủy

Thực hiện cấp ủy thống nhất lãnh đạo về tổ chức, bộ máy và biên chế từ tỉnh đến cấp xã. Quyết liệt triển khai các giải pháp tinh giản bộ máy gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức; thực hiện chế độ hợp đồng có thời hạn đối với viên chức nhà nước nhưng vẫn bảo đảm chính sách tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm xã hội, chế độ bổ nhiệm, đề bạt và các chính sách khác tương tự như viên chức. Năm 2018 thực hiện phê duyệt biên chế không cao hơn Trung ương giao và giảm 2,5% tổng biên chế so với năm 2017. Triển khai hợp nhất một số cơ quan có chức năng, nhiệm vụ tương đồng giữa cấp ủy và chính quyền ở cấp huyện đã hợp nhất chức danh. Rà soát lại các phường, xã, thôn, bản không đảm bảo tiêu chí theo quy định để sáp nhập cho phù hợp với thực tiễn. Đẩy mạnh chuyển đổi mô hình hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập và tăng quyền tự chủ cho đơn vị sự nghiệp về tài chính, lao động... Rà soát, tách dịch vụ công ra khỏi chức năng quản lý nhà nước. Xây dựng đề án triển khai nâng cấp trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện thành trung tâm phục vụ hành chính công.

Trên cơ sở quy hoạch cán bộ đã phê duyệt, làm tốt công tác luân chuyển, bố trí cán bộ gắn với việc đổi mới đồng bộ các khâu; hoàn thiện các quy chế trong

công tác cán bộ, trước hết là công tác đánh giá cán bộ nhằm đào tạo, chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận và chuẩn bị cho đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Thực hiện tốt công tác kiểm điểm giữa nhiệm kỳ.

3- Đồng bộ công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát

Chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, thanh tra, giám sát bảo đảm rõ trách nhiệm, nội dung cụ thể, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót để phòng chống tham nhũng, lãng phí, suy thoái; củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Tăng cường kiểm tra đột xuất, thường xuyên, trực tiếp, không báo trước và các hình thức rà soát nắm tình hình, khảo sát, đôn đốc của thường trực cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền. Công tác kiểm tra, thanh tra tập trung vào nhiệm vụ, lĩnh vực dễ nảy sinh tiêu cực (đất đai, xây dựng, thu chi ngân sách, tài nguyên, bảo vệ môi trường, tổ chức cán bộ, kê khai tài sản...); công tác giám sát tập trung vào việc chấp hành nghị quyết, chính sách, pháp luật, hoạt động thực thi của cơ quan hành chính và cán bộ, công chức, viên chức trong phục vụ, giải quyết bức xúc của nhân dân, trong đó chú trọng đánh giá, kiến nghị, điều chỉnh chính sách, cơ chế của tỉnh đối với thực tiễn triển khai thực hiện. Đồng bộ sử dụng và theo dõi thực hiện kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán; đảm bảo thống nhất trong xử lý kỷ luật đảng và kỷ luật hành chính, công khai kết quả xử lý. Thực hiện nghiêm quy định về kê khai tài sản theo quy định của Đảng và Nhà nước.

4- Nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền

Năm 2018, tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở xã, phường, thị trấn, có trình độ chuyên môn cao và ý thức trách nhiệm với công việc phân công và nhân dân. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực theo hướng từ lượng sang chất gắn với hiệu quả hoạt động của chính quyền điện tử; tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền trong ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh; tiếp tục thực hiện phân cấp về quản lý nhà nước gắn với công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát của cấp trên và cơ quan kiểm toán nhà nước, chủ động kiểm toán ngay từ đầu vào các dự án trọng điểm, các dự án đầu tư lớn theo hình thức hợp tác công tư, dự án phát triển khu đô thị... Công tác điều hành, quản lý nhà nước trên các lĩnh vực cần được nâng lên theo hướng đồng bộ, khoa học, hướng về cơ sở nhưng đảm bảo sự quyết liệt, cụ thể, thiết thực đi đến cùng sự việc, nhiệm vụ được giao và gắn với vai trò, trách nhiệm người đứng đầu; phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm và hiệu quả. Chỉ đạo tổ chức lấy phiếu tín nhiệm các chức danh lãnh đạo quản lý các cấp. Tiếp tục chấn chỉnh, nâng cao tính kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ; rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước. Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát huy vai trò của nhân dân và các đoàn thể trong giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước.

5- Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác dân vận của hệ thống chính trị

Phát huy vai trò của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội trong đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân, trong thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua. Tăng cường nắm bắt tình hình nhân dân, làm tốt công tác dự báo diễn biến tư tưởng nhân dân để kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc

ngay từ cơ sở, kiên quyết không để phát sinh điểm nóng. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới.

Đổi mới phương thức dân vận theo hướng cụ thể, thiết thực, hướng về cơ sở; tiếp tục thực hiện lựa chọn những mô hình hay, rõ nội dung để vận động theo hướng chuyên sâu, hiệu quả thành ý thức tự giác, tự nguyện trong đoàn viên, hội viên và nhân dân; nhân rộng các mô hình đã có kết quả, hiệu quả cụ thể tại các địa phương, đơn vị. Tiếp tục lựa chọn mô hình hoạt động của năm và tham gia nghiên cứu, phản biện việc giải quyết đơn thư, khiếu kiện để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân. Tăng cường cơ chế "đặt hàng" của cấp ủy, chính quyền đối với cơ quan khối MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội. Rà soát, bổ sung quy chế, quy định, tháo gỡ vướng mắc về tổ chức, bộ máy, biên chế, hoạt động của Cơ quan khối cấp huyện; hoàn chỉnh và triển khai Đề án cơ quan khối MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; mở rộng mô hình Cơ quan khối liên thông từ tỉnh đến cấp xã.

6- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược

- **Về phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ:** Tiếp tục huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội để hoàn thiện kết cấu hạ tầng, nhất là tại các khu công nghiệp, khu kinh tế (Khu Hành chính - Kinh tế đặc biệt Vân Đồn, Khu kinh tế ven biển Quảng Yên sau khi có quyết định thành lập của Chính phủ, Khu công nghiệp Việt Hưng, Khu hợp tác kinh tế biên giới hai bên đường dẫn cầu Bắc Luân II...). Đẩy nhanh tiến độ thi công và hoàn thành đưa vào sử dụng chuỗi các dự án trọng điểm chậm nhất vào Quý II/2018 (cao tốc Hạ Long - Hải Phòng; Cầu Bạch Đằng, đường dẫn và nút giao cuối tuyến; Cao tốc Hạ Long - Vân Đồn; cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 18A đoạn Hạ Long - Mông Dương, Đông Triều - Uông Bí; Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn; Cảng khách quốc tế Bãi Cháy; hoàn thành và vận hành mô hình quản lý, khai thác Cung Quy hoạch, Hội chợ và Triển lãm tỉnh; Nhà thi đấu đa năng 5.000 chỗ...). Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để khởi công cao tốc Vân Đồn - Móng Cái, đường ven biển Hạ Long - Cẩm Phả, Cung Thanh thiếu nhi, Bệnh viện Lão khoa, thu hút đầu tư Viện dưỡng lão; hoàn thành ý tưởng mô hình và lập dự án đầu tư đường hầm qua eo Vịnh Cửa Lục.

- **Về cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử:** Tiếp tục tăng cường các giải pháp nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đảm bảo hiệu quả thực chất; hoàn chỉnh, chuẩn hoá đánh giá về DDCI đối với tất cả các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện để triển khai toàn tỉnh; rà soát, đơn giản hóa, tăng số thủ tục hành chính thực hiện đủ 04 bước "*tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả*" tại các trung tâm hành chính công tỉnh, huyện gắn với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; hệ thống hợp trực tuyến từ tỉnh tới tất cả các xã, phường. Rà soát các điều kiện cơ sở vật chất, quy định, cơ chế, chính sách và nhân lực, triển khai hiệu quả mô hình các trung tâm phục vụ hành chính công và bộ phận trả kết quả hiện đại cấp xã; có các giải pháp hữu hiệu để tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích, vận

động xây dựng, phát triển nhanh số lượng, chất lượng "công dân điện tử".

- Về phát triển nguồn nhân lực: Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án đào tạo, bồi dưỡng, phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh đến năm 2020; trọng tâm là đội ngũ cán bộ cơ sở và đội ngũ cán bộ làm chuyên môn trực tiếp. Nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả đào tạo của các trường nghề; thực hiện liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp để tạo đầu ra cho đào tạo. Tập trung triển khai các cơ chế, nhiệm vụ, giải pháp hữu hiệu để thu hút lao động vào các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, trước mắt là Khu công nghiệp cảng biển Hải Hà. Tăng cường năng lực cho Trường Đại học Hạ Long cả về cơ sở vật chất kỹ thuật, nội dung, chương trình và các chính sách thu hút nhân tài, làm tiền đề phát triển Trường Đại học Hạ Long thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh và hướng tới trở thành cơ sở đào tạo có uy tín trong nước. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tiến tới đẳng cấp quốc tế tại các trung tâm dịch vụ, du lịch, nhất là tại thành phố Hạ Long.

7- Tăng cường quản lý, điều hành thu, chi ngân sách; thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách giai đoạn 2016 - 2020

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả của Ban chỉ đạo tăng cường điều hành ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện; phát huy vai trò và trách nhiệm về quản lý, thu chi tài chính ngân sách ở tất cả các cấp, ngành, tập trung vào trách nhiệm của người đứng đầu. Chủ động tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, có giải pháp thu hút các doanh nghiệp làm thủ tục hải quan tại địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục và quản lý thuế, khuyến khích triển khai ứng dụng thanh toán điện tử. Tạo chuyển biến rõ nét trong công tác quản lý thuế, thu thuế, thu nợ thuế lĩnh vực ngoài quốc doanh. Tập trung rà soát các loại thuế, phí liên quan đến khoáng sản, đất đai, dịch vụ, du lịch, chú trọng đến địa bàn thành phố Hạ Long, vịnh Hạ Long. Tăng quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập; chuyển đổi mô hình hoạt động sang doanh nghiệp đối với một số đơn vị.

Tiếp tục tiết kiệm chi thường xuyên để bổ sung nguồn lực cho đầu tư phát triển, ưu tiên bố trí vốn thanh toán các dự án hoàn thành có quyết toán và cho các dự án trọng điểm; cân đối các nguồn lực để bổ sung thanh toán nợ xây dựng cơ bản. Hạn chế tối đa mở trái phiếu chính quyền địa phương, vay đầu tư nguồn vốn nước ngoài hoặc vay lại của Chính phủ. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nâng cao chất lượng lập báo cáo đề xuất, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư. Tăng cường công tác thẩm tra, thẩm định, kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai Kế hoạch đầu tư công trung hạn với nguyên tắc bảo đảm hiệu quả đầu tư theo tinh thần Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, không phân bổ kế hoạch vốn đầu tư đối với dự án ngoài danh mục trong Nghị quyết; rà soát quy mô đầu tư của dự án, tiết kiệm ngay từ kết cấu dự toán ngoài chi phí xây lắp, thiết bị, hiệu quả dự án và tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác sau đầu tư.

8- Tiếp tục nâng cao rõ rệt tỷ trọng, chất lượng dịch vụ

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 05/02/2016 và các kết luận, chương trình hành động của tỉnh về dịch vụ và du lịch. Tập trung thu hút các dự án lớn về dịch vụ, du lịch để tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng cao; tăng cường giải pháp mở rộng không gian, kết nối các tuyến, điểm du lịch từ Hạ

Long đến các địa phương khác trong tỉnh để kéo dài thời gian lưu trú và mức chi tiêu của du khách, trong đó hướng tới tăng thị phần khách du lịch Châu Âu, Đông Á. Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch trong những năm qua để có giải pháp đột phá, bài bản, nâng cao tính chuyên nghiệp cho những năm tiếp theo; trong đó, khẩn trương triển khai "*Chiến lược Marketing cho du lịch Quảng Ninh giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030*". Nâng cao hiệu quả hợp tác với các cơ quan truyền thông, báo chí trong và ngoài nước, các trang mạng có thương hiệu quốc tế để quảng bá về du lịch Quảng Ninh. Chỉ đạo tổ chức thành công Năm du lịch quốc gia 2018; công tác chuẩn bị phối hợp tổ chức Diễn đàn du lịch ASEAN 2019, gắn với tranh thủ tối đa cơ hội tổ chức các hoạt động để nâng tầm chất lượng, sản phẩm và thương hiệu du lịch Quảng Ninh.

Tăng cường công tác nghiên cứu, khảo sát nhu cầu của nhân dân và du khách, xây dựng cơ chế, định hướng, hỗ trợ, cung cấp hoặc kêu gọi các doanh nghiệp tham gia cung cấp các dịch vụ với mục đích tạo sự thuận tiện nhất trong sinh hoạt và hoạt động du lịch gắn với phong trào khởi nghiệp. Trong đó, khai thác tối đa ứng dụng công nghệ thông tin, internet, điện thoại thông minh... để người sử dụng dễ dàng tiếp cận, thực hiện giao dịch. Triển khai chuẩn hóa, áp dụng các tiêu chuẩn về dịch vụ trong các lĩnh vực ưu tiên của tỉnh như thương mại, du lịch, vận tải, dịch vụ công... trong các khâu từ sản xuất đến cung ứng, thanh toán và đánh giá của khách hàng.

Khai thác hiệu quả các thiết chế văn hoá, thể thao đã được đầu tư lớn như Cung Quy hoạch, Hội chợ và Triển lãm tỉnh; Nhà thi đấu đa năng 5.000 chỗ... theo hướng ngày càng chuyên nghiệp, thực sự là những điểm nhấn trong chuỗi các sản phẩm du lịch, dịch vụ của tỉnh đáp ứng nhu cầu giải trí, tìm hiểu văn hoá, lịch sử của nhân dân và du khách. Tổ chức các hoạt động phát động thị trường nhằm khai thác, phát huy có hiệu quả Cảng hàng không Quảng Ninh khi đi vào hoạt động.

Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại, tập trung khai thác các lợi thế về thương mại biên giới, tập trung xây dựng chiến lược về thương mại chính ngạch dài hạn; thu hút đầu tư chuỗi các trung tâm thương mại, dịch vụ bán lẻ tại các đô thị, địa phương phát triển du lịch. Đẩy mạnh các hoạt động phát triển kinh tế, thương mại, dịch vụ với nước Bạn thông qua các Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái, Hoàn Mô - Đồng Văn, Bắc Phong Sinh, khu hợp tác kinh tế Móng Cái - Đông Hưng. Khai thác hiệu quả hoạt động của Cảng ICD và Cầu phao tạm tại Móng Cái.

9- Đẩy nhanh tiến độ và chất lượng tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới

Triển khai Kế hoạch cơ cấu lại nền nông nghiệp Việt Nam giai đoạn 2017 - 2020 trên cơ sở thực hiện quy hoạch về sản phẩm địa phương, Nghị quyết số 13-NQ/TU của Tỉnh uỷ về phát triển kinh tế thuỷ sản cũng như các quy hoạch trong ngành nông nghiệp, Chỉ thị số 15-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phát triển kinh tế tập thể, Chỉ thị số 18-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về quản lý, bảo vệ, phát triển nguồn lợi thuỷ sản. Kiên quyết xử lý các trường hợp đánh bắt thuỷ hải sản có tính chất huỷ diệt, tận diệt ngay từ đầu năm.

Hoàn thành trong Quý II/2018 việc cổ phần hoá các trung tâm giống nông

nghiệp và thủy sản của tỉnh và chuyển đổi mô hình các lâm trường theo chỉ đạo của Chính phủ. Kết hợp phát triển dịch vụ du lịch với các mô hình sản xuất nông nghiệp tập trung, kiểu mẫu; có lộ trình và giải pháp tạo chuyển biến tích cực theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chăn nuôi và thủy sản gắn với đầu tư thành công một số dự án sản xuất giống thủy sản nước mặn tại Đầm Hà, Vân Đồn. Sớm hoàn thiện và đảm bảo hiệu quả khai thác của các cơ sở hậu cần nghề cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền kết hợp cảng cá.

Tiếp tục xác định Chương trình xây dựng nông thôn mới là công việc thường xuyên, liên tục, lâu dài theo hướng bền vững với sự tham gia của người nông dân phải là chủ yếu; do đó cần chú trọng và khuyến khích đầu tư cho phát triển sản xuất; phấn đấu hết năm 2018 có thêm 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đảm bảo lồng ghép nguồn lực thực hiện Chương trình 135 hiệu quả. Triển khai có hiệu quả Chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2017 - 2020, trong đó cần đặc biệt quan tâm nâng cao chất lượng các sản phẩm đã được xác định trong Đề án, đảm bảo quy mô, tính chuyên nghiệp để khẳng định thương hiệu OCOP của tỉnh Quảng Ninh.

10- Tăng cường quản lý nhà nước về quy hoạch, tài nguyên; phát triển khoa học công nghệ

Chỉ đạo rà soát việc triển khai các quy hoạch chiến lược của tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; nâng cao chất lượng quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, nhất là tại các khu đô thị, khu du lịch; hạn chế tình trạng triển khai quy hoạch không đồng bộ, gây lãng phí nguồn lực đầu tư; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ các dự án phát triển đô thị, nhà ở về phương thức đầu tư, quy hoạch, kiến trúc tại các đô thị, khu du lịch...

Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đất đai, đô thị, tài nguyên (đặc biệt là tại Vân Đồn, Vịnh Hạ Long, Vịnh Bái Tử Long, Móng Cái, Quảng Yên, Cô Tô...). Hoàn thành và vận hành hiệu quả hệ thống dữ liệu đất đai, quy hoạch gắn với siết chặt kỷ cương trong công tác quản lý, cấp quyền sử dụng đất, hợp đồng thuê đất...; quản lý chặt chẽ đất đai, khắc phục tình trạng để đất hoang hóa, sử dụng không đúng mục đích; kiên quyết thu hồi các dự án có sử dụng đất chậm tiến độ, vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật và chủ trương của tỉnh. Quản lý chặt chẽ và xử lý nghiêm, kịp thời đối với những vi phạm trong hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến và kinh doanh than, cát, đá, sỏi theo quy định của pháp luật, Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/01/2014, Kết luận số 40-KL/TU ngày 27/4/2017 của Tỉnh ủy.

Triển khai hiệu quả Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 13/3/2017 về phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2020; Kế hoạch tăng cường năng lực tiếp cận Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2017-2020. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực có thế mạnh của tỉnh.

11- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; khuyến khích và tạo điều kiện thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển

Thường xuyên khảo sát và kịp thời điều chỉnh về thủ tục, cơ chế chính sách theo hướng cạnh tranh lành mạnh, thông thoáng, minh bạch; phấn đấu duy trì

trong nhóm các tỉnh, thành phố đứng đầu về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); thực hiện hiệu quả công tác đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI), đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) về giải quyết thủ tục hành chính làm công cụ hiệu quả trong điều hành, chỉ đạo quản lý nhà nước. Kịp thời tháo gỡ khó khăn; có cơ chế, giải pháp cụ thể, trọng tâm, trọng điểm gắn với các thế mạnh, định hướng phát triển của tỉnh nhằm thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo theo định hướng của Chính phủ. Nghiên cứu xây dựng và triển khai mô hình “Vườn ươm khởi nghiệp” với mục tiêu tập hợp, phát huy nguồn nhân lực có năng lực, triển vọng và khát khao cống hiến. Tiếp tục đồng hành cùng ngành Than để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là tiêu thụ than, tái cơ cấu ngành Than; bảo đảm các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an sinh xã hội cho lao động ngành Than.

Triển khai tích cực Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 08/11/2017 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tăng cường hỗ trợ kết nối giữa doanh nghiệp trong tỉnh với các doanh nghiệp trong và ngoài nước để khai thác có hiệu quả chuỗi giá trị các sản phẩm có lợi thế của tỉnh.

12- Đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững

Thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng. Hoàn thành cơ bản Đề án hỗ trợ nhà ở đối với người có công trước Tết Nguyên đán 2018. Phân bổ và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho các Chương trình mục tiêu quốc gia và Đề án 196 đảm bảo đồng bộ từ tỉnh đến huyện và tạo điều kiện cho các địa phương chủ động thực hiện các nhiệm vụ đã được phân cấp. Tăng cường hướng dẫn người dân lựa chọn phương thức sản xuất phù hợp với điều kiện tự nhiên, xã hội của từng địa bàn. Quan tâm công tác đào tạo nghề gắn với nhu cầu của thị trường, góp phần chuyển dịch cơ cấu từ sản xuất nông nghiệp sang phi nông nghiệp. Quan tâm giải quyết vấn đề lao động nông nghiệp, nông thôn; tiếp tục ưu tiên nguồn lực và vận động hỗ trợ thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững. Phấn đấu hết năm 2018 đạt mục tiêu đưa 02 xã và 34 thôn ra khỏi diện đặc biệt khó khăn.

13- Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo

Nâng cao hơn nữa chất lượng dạy, học và đào tạo hướng tới đối tượng chính là học sinh, sinh viên. Giữ vững và nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia, phổ cập giáo dục các cấp học; nâng cao chất lượng giáo dục ở các địa bàn miền núi, vùng đặc biệt khó khăn; quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; phát triển toàn diện năng lực, sự sáng tạo, thể chất, đạo đức, ngoại ngữ, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên. Thường xuyên chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời hoạt động dạy thêm, học thêm sai quy định và lạm thu trong các cơ sở giáo dục. Rà soát, sắp xếp các trường, điểm trường; đẩy mạnh việc tinh giản biên chế gắn với tập trung nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo bảo đảm thực chất, tránh bệnh thành tích; tiếp tục cơ cấu lại đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ theo hướng tinh gọn, linh hoạt; khai thác hiệu quả nguồn nhân lực hiện có và đội ngũ giáo viên lâu năm đã nghỉ hưu có trình độ, kinh nghiệm, sức khỏe, còn nhiệt huyết; tính toán, bố trí phù hợp giữa các cơ sở giáo dục trên địa bàn. Tập trung

nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả đào tạo của các trường nghề, trong đó tập trung các giải pháp phát huy hiệu quả của Trường đào tạo nghề Việt - Hàn, gắn với việc đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và thực hiện liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp. Đảm bảo phát triển đồng đều về chính sách, chế độ, chất lượng giữa đào tạo trong và ngoài công lập; quan tâm tới giáo dục mầm non.

14- Tăng cường công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Triển khai hiệu quả Nghị quyết hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) về chăm sóc nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh, tạo chuyển biến rõ nét trong công tác phòng bệnh; thực hiện tốt việc thông tuyến và các chế độ, chính sách bảo hiểm y tế, phòng chống dịch bệnh; hoàn thiện lập hồ sơ điện tử theo dõi sức khỏe toàn bộ người dân đến khám bệnh và triển khai kết nối mạng theo dõi thành hệ thống để đẩy mạnh công tác dự phòng, điều trị bệnh hiệu quả, tiết kiệm cho nhà nước và nhân dân; duy trì khám chữa bệnh lưu động định kỳ phục vụ các vùng khó khăn, đồng bào dân tộc, biên giới, hải đảo. Xây dựng đề án tổng thể về nhu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe của nhân dân trên địa bàn để xác định quy mô, tiêu chí đầu tư công hiệu quả, phù hợp nhu cầu thực tiễn. Quan tâm tới các trụ sở y tế đã xuống cấp, sớm triển khai đầu tư xây dựng Bệnh viện Lão khoa cùng với việc thu hút xã hội hóa đầu tư Trung tâm dưỡng lão ở địa điểm liền kề. Triển khai việc sử dụng thẻ thông minh tích hợp hồ sơ y tế, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thẻ, kết nối hệ thống dữ liệu để tạo thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính đồng thời khắc phục tình trạng vượt quỹ, vượt trần bảo hiểm y tế. Triển khai giao tự chủ hoàn toàn cho một số bệnh viện gắn với cam kết về hiệu quả quản lý, điều hành. Phát huy hiệu quả mô hình nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ chung và thuê chuyên gia; khai thác có hiệu quả các thiết chế văn hoá, thể thao; phát triển mạnh các phong trào rèn luyện thân thể; tuyên truyền, kiểm soát và xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm. Xử lý nghiêm và đẩy lùi việc bạo hành, xâm hại trẻ em, phụ nữ. Chú trọng phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng và chuẩn bị tốt để tham gia Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ VIII.

15- Xây dựng đô thị văn minh

Tuyên truyền, nâng cao ý thức và từng bước thay đổi nhận thức và hành động của công dân đô thị như văn hóa giao tiếp, ứng xử... để mọi công dân đô thị là hạt nhân và không thể đứng ngoài cuộc trong việc chung tay góp sức xây dựng đô thị văn minh, hiện đại, an toàn; chú trọng giáo dục văn hóa, đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng hội nhập trong thế hệ trẻ; nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, hướng tới xây dựng cư dân văn minh. Triển khai thực chất, có hiệu quả, nhân rộng các mô hình, cách làm hay trong thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh gắn với phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” như trong việc cưới, việc tang, tổ chức lễ hội...

Quan tâm chỉnh trang đô thị, kết cấu hạ tầng đô thị nhất hạ tầng giao thông, hoàn thành các dự án lớn tại đô thị thành phố Hạ Long, Cẩm Phả, Uông Bí trong quý II năm 2018; nghiên cứu cơ chế để khuyến khích phát triển các phương tiện giao thông công cộng chất lượng cao; rà soát lại quy hoạch và xây dựng các điểm, bãi đỗ xe thuận tiện, hiện đại; quan tâm đến cầu, đường, lối đi cho người đi

bộ. Có kế hoạch và phương án đồng bộ, quản lý chặt chẽ tiến độ và biện pháp thi công các dự án cải tạo lòng đường, vỉa hè, cống thoát nước và hạ ngầm đường dây, đường ống để bảo đảm mỹ quan đô thị, tránh lãng phí và bức xúc trong nhân dân. Tăng cường an ninh trật tự và xử lý vi phạm, chống ùn tắc và bảo đảm an toàn giao thông; quản lý chặt chẽ kiến trúc và các hoạt động xây dựng, thực thi pháp luật về trật tự đô thị, biển quảng cáo...; cải tạo cảnh quan, duy trì tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào xanh, sạch, đẹp. Tập trung thực hiện quy chế về quản lý đô thị, tiếp tục chấn chỉnh, lập lại kỷ cương trật tự vỉa hè, lòng đường, giữ gìn vệ sinh môi trường, làm tốt công tác phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ an toàn cho nhân dân và du khách. Ứng dụng các công nghệ tiên tiến về quản lý bằng kỹ thuật số và hình ảnh đối với quản lý đô thị tại thành phố Hạ Long.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án thành phần thuộc Đề án xây dựng thành phố thông minh giai đoạn 2017 - 2020 trong đó cần đặc biệt chú ý tới tính tổng thể, lâu dài để các hạng mục đầu tư có sự kết nối, phát huy hiệu quả tối đa sau đầu tư, góp phần đem lại những tiện ích cho công tác quản lý nhà nước cũng như phục vụ nhân dân và du khách. Phấn đấu đến hết năm 2018, 80% các cơ sở cung ứng dịch vụ công, dịch vụ du lịch, y tế, kinh doanh trên địa bàn thành phố Hạ Long, Móng Cái có sử dụng thanh toán điện tử.

16- Xây dựng và phát triển Khu hành chính kinh tế - đặc biệt Vân Đồn

Chuẩn bị các điều kiện cần thiết (cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực, ngân sách...) và tập trung ưu tiên nguồn lực để xây dựng và phát triển Khu hành chính - kinh tế đặc biệt Vân Đồn sau khi được Quốc hội thông qua. Trước mắt, khẩn trương hoàn thành việc lập Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Đồn theo hướng là đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt. Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quy hoạch, đất đai, mặt nước, xây dựng, tài nguyên, môi trường trên địa bàn Khu kinh tế Vân Đồn, Vịnh Bái Tử Long, đặc biệt là các hoạt động mua bán, trao đổi, chuyển nhượng, chuyển đổi đất đai, đất rừng... Chuẩn bị tốt công tác cán bộ để chủ động tham gia vào bộ máy của Khu hành chính - kinh tế đặc biệt. Tiếp tục thu hút các dự án lớn, mang tính động lực; các dự án du lịch, dịch vụ đẳng cấp.

17- Tập trung thực hiện chủ đề công tác năm về "Bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường tự nhiên"

Ban hành Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy về công tác bảo vệ môi trường để tập trung chỉ đạo, triển khai trong giai đoạn tới với quyết tâm thay đổi, chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong việc bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường sống, nhất là ở cụm dân cư, thôn bản, trung tâm công cộng, khu du lịch. Quan tâm chỉ đạo rà soát, hoàn thiện và thực hiện tốt các phương án, đề án đảm bảo vệ sinh môi trường các khu du lịch, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; có giải pháp cấp bách để bảo vệ môi trường khu vực nông thôn. Rà soát để có hướng điều chỉnh phù hợp thực tiễn về quy hoạch bảo vệ môi trường, nhất là rác thải, nước thải, không khí, nghĩa trang. Rà soát quy trình xử lý các loại rác thải hướng tới chấm dứt việc chôn lấp rác; nghiên cứu triển khai, bổ sung các dự án, ứng dụng công nghệ xử lý rác tiên tiến, hiện đại tại các thành phố, thị xã. Đôn đốc và chỉ đạo quyết liệt hơn nữa về công tác hoàn nguyên, giữ rừng đầu nguồn; kiểm soát

nước sạch, hợp vệ sinh.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Đề án bảo đảm môi trường cấp bách ngành Than trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 - 2020; ưu tiên các dự án di dân ra khỏi vùng sạt lở, ngập lụt, nguy hiểm vào đầu năm 2018. Tập trung thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh và các giải pháp di chuyển các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường ra ngoài trung tâm đô thị, đưa vào các cụm công nghiệp; chấm dứt hoạt động của Nhà máy tuyển than Nam Cầu Trắng vào cuối năm 2018. Kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường và tăng cường giám sát, kiểm soát việc thực thi các nội dung cam kết. Xây dựng bổ sung các tiêu chí để làm căn cứ chấp thuận các dự án đầu tư nhằm tránh nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; tập trung chỉ đạo hoàn thành vận hành hệ thống quan trắc và cảnh báo ô nhiễm môi trường toàn tỉnh để thống nhất quản lý, theo dõi, giám sát. Quan tâm đến công tác quy hoạch và đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật bảo vệ, khôi phục hiệu quả môi trường, chuẩn bị tốt các điều kiện để khởi công và triển khai hiệu quả Dự án thoát nước và xử lý nước thải thành phố Hạ Long. Tập trung đào tạo, tập huấn chuyên môn cho các cán bộ từ cấp xã; nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý các cấp và cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu gắn với xây dựng các mô hình, phong trào nhân dân, doanh nghiệp tham gia giám sát, bảo vệ môi trường tự nhiên, môi trường sống. Rà soát, bổ sung các chế tài mạnh để xử lý nghiêm khắc các vi phạm về môi trường. Quy hoạch và sớm triển khai các vùng bảo tồn đặc biệt đối với tài nguyên rừng, biển thuộc vịnh Hạ Long, vịnh Bái Tử Long, Cô Tô.

18- Bảo đảm quốc phòng, an ninh; công tác cải cách tư pháp, phòng chống tham nhũng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại

Tiếp tục chỉ đạo triển khai hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh về quốc phòng, an ninh; duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc tình hình, phối hợp các lực lượng bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới, biển đảo, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; không để phát sinh các điểm nóng, phức tạp về an ninh trật tự. Tăng cường chỉ đạo về công tác phòng cháy, chữa cháy; đảm bảo an toàn giao thông trên bộ và trên biển. Quan tâm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để diễn biến phức tạp trong điều kiện đây nhanh tiến độ triển khai các công trình trọng điểm, dự án động lực; các cấp, các ngành, các địa phương, nhất là địa phương biên giới tăng cường thực hiện các giải pháp phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại.

Nâng cao chất lượng hoạt động tổ tụng gắn với đẩy mạnh cải cách tư pháp và thực hiện các luật mới về tư pháp, bảo đảm chống oan, giảm sai, thi hành tốt các bản án, bảo vệ pháp chế, ổn định trật tự xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong các lĩnh vực hải quan, hành chính tư pháp. Triển khai các nội dung năm 2018 theo kế hoạch công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016 - 2010.

Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo trọng tâm của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan tư pháp trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng; tiếp tục chỉ đạo rà soát các cuộc kiểm tra, giám sát, thanh tra; tăng cường thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham

những, lãng phí.

Trên cơ sở thực tiễn của tỉnh, tiếp tục củng cố và đẩy mạnh các quan hệ đối ngoại theo hướng thực chất, hiệu quả. Thực thi có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại và hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước; giữ vững ổn định chính trị xã hội của tỉnh trong bối cảnh nước ta tham gia và thực thi các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; tăng cường và phát huy hiệu quả các mô hình đối ngoại nhân dân. Triển khai có hiệu quả các biên bản, thỏa thuận hợp tác đã ký kết.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Đảng đoàn HĐND tỉnh, các ban xây dựng Đảng; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể phù hợp với thực tiễn của đơn vị, địa phương để chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả; thời gian hoàn thành và báo cáo Thường trực Tỉnh ủy trước ngày 15/01/2018.

2- Về thực hiện chủ đề công tác năm 2018: Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện và cụ thể hóa nội dung chủ đề công tác năm, hoàn thành trước ngày 20/01/2018. Định kỳ hằng quý tiến hành rà soát, sơ kết việc triển khai, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh để thống nhất định hướng chỉ đạo tiếp theo.

3- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết đến chi bộ, cán bộ, đảng viên và nhân dân. Các ban xây dựng Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu triển khai thực hiện, thường xuyên theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết.

4- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xây dựng chương trình giám sát các cơ quan và trách nhiệm của người đứng đầu về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kêu gọi cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Tỉnh ủy viên; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh theo nhiệm vụ ngành, lĩnh vực, địa phương được phân công theo dõi, phụ trách cần tiếp tục chủ động, sáng tạo, phát huy vai trò, trách nhiệm cá nhân cùng với cấp ủy, chính quyền, đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu năm 2018, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (*để báo cáo*),
- Ban Kinh tế TW, Văn phòng TW Đảng,
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Các đảng bộ trực thuộc tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**

(*đã ký*)

Nguyễn Văn Đoc